



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



TÀI LIỆU
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
CÔNG TY CP DƯỢC HÀ TĨNH

Mục lục tài liệu:

- 1. Báo cáo của HĐQT về hoạt động HĐQT năm 2020 và mục tiêu hoạt động năm 2021.**
- 2. Báo cáo của Ban TGD về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020 và phương hướng nhiệm vụ của năm 2021.**
- 3. Báo cáo hoạt động tài chính năm 2020 và kế hoạch tài chính, đầu tư năm 2021.**
- 4. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2020.**
- 5. Các tờ trình.**



Hà Tĩnh, tháng 04 năm 2021



CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC HÀ TĨNH

Thời gian: 7h30 ngày 28/04/2021

Địa điểm: Hội trường tầng 3 – Công ty Cổ phần Dược Hà Tĩnh
Số 167 Hà Huy Tập – P.Nam Hà - Thành phố Hà Tĩnh – Tỉnh Hà Tĩnh

Thời gian	Nội dung	Ghi chú
7h30 – 8h00	I. PHẦN KHAI MẠC	
	1. Tiếp đón đại biểu, cổ đông tham dự Đại hội	
	2. Tuyên bố lý do, giới thiệu thành phần tham dự; Khai mạc Đại hội	
	3. Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội	
	4. Giới thiệu chương trình, chủ trì Đại hội	
	5. Chủ trì Đại hội giới thiệu và biểu quyết thông qua chủ tọa, thư ký đoàn	
8h00 – 11h00	II. NỘI DUNG CHÍNH	
	1. Báo cáo của HĐQT về hoạt động HĐQT năm 2020 và mục tiêu hoạt động năm 2021.	
	2. Báo cáo của Ban TGD về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 và phương hướng nhiệm vụ của năm 2021.	
	3. Báo cáo hoạt động tài chính năm 2020 và kế hoạch tài chính, đầu tư năm 2021.	
	4. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2020.	
	5. Một số vấn đề liên quan khác.	
	6. Đề trình Đại hội thông qua các tờ trình: 6.1. Tờ trình thông qua kết quả hoạt động SXKD năm 2020; kế hoạch SXKD năm 2021. 6.2. Tờ trình thông qua việc phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2020 và kế hoạch chi trả cổ tức năm 2021; 6.3. Tờ trình thông qua các chỉ tiêu tài chính năm 2021; 6.4. Tờ trình thông qua việc phát hành cổ phiếu ESOP năm 2021 và chi trả cổ tức năm 2021 bằng cổ phiếu. 6.5. Tờ trình thông qua thù lao của HĐQT, BKS năm 2020 và kế hoạch phân phối thù lao của HĐQT, BKS năm 2021; 6.6. Tờ trình thông qua về lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2021;	
	7. Thảo luận	
11h00 – 11h30	III. TỔNG KẾT ĐẠI HỘI	
	1. Thông qua Nghị Quyết đại hội	
	2. Bế mạc đại hội	



Tp. Hà Tĩnh, ngày 28 tháng 04 năm 2021

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2020 VÀ ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2021

Năm 2020 là năm thứ ba của nhiệm kỳ IV (2018-2022), hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần. Tôi xin thay mặt Hội đồng quản trị trình bày với Đại hội Báo cáo của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Dược Hà Tĩnh năm 2020 và định hướng hoạt động năm 2021 như sau:

PHẦN I: BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2020

I. VỀ NHÂN SỰ:

1. Hội đồng quản trị: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 gồm có 5 thành viên:

1. Ông: Lê Hồng Phúc – Chủ tịch HĐQT
2. Ông: Lê Quốc Khánh – UV HĐQT
3. Ông: Nguyễn Đăng Phát – UV HĐQT
4. Ông: Võ Đức Nhân – UV HĐQT
5. Ông: Đinh Văn Dũng – UV HĐQT

2. Ban kiểm soát: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 gồm có 3 thành viên

1. Bà: Nguyễn Thị Bích Xuân – Trưởng ban Kiểm soát
2. Bà: Bùi Thị Hoa – UV Ban kiểm soát
3. Ông: Lê Sỹ Tuấn – UV Ban kiểm soát (từ nhiệm ngày 01/05/2020)
4. Ông: Phan Đình Tiến – UV Ban kiểm soát (bỏ nhiệm từ ngày 30/05/2020)

3. Cổ đông: Cơ cấu cổ đông công ty Cổ phần Dược Hà Tĩnh theo danh sách chốt tại ngày 26/03/2021 (Danh sách do VSD cung cấp) gồm: 518 cổ đông trong đó cá nhân 512 và 6 cổ đông tổ chức. Có 4 cổ đông lớn có số cổ phần trên 5% vốn điều lệ.

II. THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CỦA HĐQT NĂM 2020:

1. Đánh giá chung:

a. Thuận lợi:

- Hội đồng quản trị có nhiều kinh nghiệm trong quản trị doanh nghiệp. Các thành viên HĐQT đồng thời cũng là Ban Tổng Giám đốc nên có sự thống nhất cao trong việc đề ra chiến lược phát triển của Công ty. Luôn luôn chỉ đạo sát sao kịp thời các Bộ phận, Chi nhánh triển khai có hiệu quả kế hoạch sản xuất kinh doanh từng tháng, quý, 6 tháng và cả năm.

- CBCNV Công ty có tinh thần đoàn kết, chịu khó, sáng tạo, nỗ lực vượt qua từng khó khăn thách thức trước thay đổi tình hình kinh tế xã hội.

- Ban lãnh đạo (HĐQT, Ban Tổng Giám đốc) luôn chỉ đạo sát sao, kịp thời.

- Cơ sở vật chất cho sản xuất, kinh doanh được chú trọng đầu tư và mở rộng sản xuất.

- Công ty luôn nhận được sự ủng hộ, giúp đỡ của các cơ quan chức năng, chính quyền địa phương.

b. Khó khăn, thách thức:

- Năm 2020 nền kinh tế Việt Nam tiếp tục gặp nhiều khó khăn do dịch bệnh Covid 19 xảy ra trên toàn thế giới, các loại chi phí đầu vào tăng như lương, BHXH, BHYT, BHTN...

- Đầu thầu, cung ứng thuốc vào các cơ sở điều trị hiệu quả còn thấp, ảnh hưởng không nhỏ đến lợi nhuận của Công ty.

- Giá cả Nguyên vật liệu tăng cao dẫn đến chi phí tăng nhiều, lao động năng suất thấp.

- Chính sách nhà nước trong lĩnh vực quản lý được liên tục thay đổi.

- Sự cạnh tranh gay gắt trên thị trường tự OTC và thị trường ETC.

- Hệ thống bán hàng chưa được bao phủ rộng do thiếu nhân sự; Chưa có sản phẩm thương hiệu mạnh để tiến sâu, tiến mạnh vào thị trường.

2. Công tác tổ chức:

- Cơ cấu tổ chức và hệ thống quản trị của Công ty ngày càng được hoàn thiện theo hướng chuyên nghiệp.

- Ban hành Quy chế quản trị của Công ty, quy định chức năng nhiệm vụ các Bộ phận, Chi nhánh.

- Công tác bổ nhiệm cán bộ quản lý đúng người, đúng việc, đảm bảo công việc được thực thi hiệu quả theo hướng tinh gọn. Việc miễn nhiệm các chức danh cán bộ quản lý dựa trên hiệu quả công việc, đảm bảo công khai, dân chủ, không trái với các quy định theo hợp đồng lao động.

- Trong năm 2020 HĐQT đã bổ nhiệm thay thế 02 chức danh Giám đốc chi nhánh (Chi nhánh Thanh Hóa và chi nhánh Nghệ An); Thành lập và bổ nhiệm 01 Giám đốc chi nhánh mới là chi nhánh Đà Nẵng.

- Công tác tuyển dụng thực hiện đúng quy trình, đáp ứng đủ nhu cầu phát triển sản xuất kinh doanh.

3. Kết quả đạt được trong năm 2020.

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, HĐQT đã triển khai kế hoạch, phương hướng sản xuất kinh doanh hàng năm, HĐQT đã xác định chiến lược mục tiêu phát triển sản xuất kinh doanh và giao cho Ban Tổng Giám đốc triển khai thực hiện.

Năm 2020 HĐQT đã thực hiện chức năng giám sát để đảm bảo kết quả đạt được từ công tác điều hành của Tổng Giám đốc theo đúng mục tiêu, định hướng và kế hoạch đã đề ra.

Kết quả các chỉ tiêu cơ bản như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	2019	2020
1	Tổng Doanh thu	Tỷ đồng	342	337
	<i>Doanh thu hàng Hadiphar</i>	Tỷ đồng	270	263
2	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	8,8	7,3
3	Chi trả cổ tức	%	10	8
4	Thu nhập người lao động	Triệu đồng	7	7

Ban Điều hành dưới sự chỉ đạo của Tổng Giám đốc đã rất năng động, nỗ lực để thực hiện nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh mà Đại hội đồng cổ đông giao; Đã chủ động triển khai thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị theo đúng định hướng phát triển của Công ty, góp phần không nhỏ vào hiệu quả hoạt động kinh doanh của Công ty.

3.1. Hoạt động kinh doanh:

- HĐQT đã đề xuất các chiến lược, mục tiêu, chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc điều hành và các cấp quản lý tập trung cao cho công tác thị trường như xây dựng hệ thống, mạng lưới, nhân sự, các chương trình bán hàng, quảng cáo ... Trong năm qua, doanh thu không ngừng tăng trưởng ở mức cao, là đơn vị chủ lực phân phối thuốc trong toàn tỉnh, đầu thầu cung ứng thuốc trong các cơ sở điều trị trong tỉnh luôn giữ mức cao.

- Đầu tư, chỉ đạo mở rộng mạng lưới phân phối thuốc trong phạm vi toàn quốc, vì vậy doanh thu hàng Hadiphar tăng trưởng mạnh, thương hiệu HADIPHAR ngày càng được khẳng định. Cơ sở vật chất, kho tàng, phương tiện vận tải... tiếp tục đầu tư mở mang.

3.2. Hoạt động sản xuất:

- Hoạt động sản xuất là hướng chiến lược mang lại lợi ích lâu dài và bền vững của doanh nghiệp. Công tác đầu tư, nâng cấp cho hệ thống sản xuất được HĐQT luôn ưu tiên, chú trọng thường xuyên.

- Thường xuyên bổ sung, nâng cấp máy móc phục vụ sản xuất theo hướng hiện đại hóa, tự động hóa nhằm giảm thiểu nhân công lao động thủ công.

- Quan tâm hàng đầu cho công tác nghiên cứu phát triển, thu hút cán bộ làm công tác nghiên cứu khoa học, đầu tư cho công tác đăng ký sản phẩm mới. Đã có nhiều sản phẩm Công ty sản xuất có thương hiệu đem lại giá trị cao.

- Công nhân được đào tạo thường xuyên, đảm bảo quy trình sản xuất thực hiện đúng SOP.

- Thực hiện nâng cấp thành công Iso theo phiên bản 9001:2015 và áp dụng thực tế vào công tác sản xuất, kinh doanh hàng ngày, cải thiện nâng cao hiệu quả công việc, chống lãng phí trong sản xuất và kinh doanh.

3.3. Hoạt động tài chính:

- HĐQT luôn nắm bắt kịp thời tình hình tài chính, giám sát chặt chẽ việc chi tiêu, đảm bảo bảo toàn và phát triển vốn, kinh doanh có hiệu quả.

- Tăng cường các mối quan hệ hợp tác với các ngân hàng, tổ chức tín dụng để huy động được nguồn vốn lưu động cho sản xuất kinh doanh và đầu tư dài hạn.

- Chi trả cổ tức 10% năm 2019 bằng cổ phiếu.

- Đã ban hành quy chế chi tiêu nội bộ, việc chi tiêu theo định mức, dự trù, tiết kiệm.

- Chi trả cổ tức đầy đủ, đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên.

- Đảm bảo chế độ tiền lương, BHXH, BHYT, BHTN và mọi quyền lợi cho người lao động. Nộp ngân sách Nhà nước đầy đủ và đúng luật. Các chỉ tiêu Nộp ngân sách năm sau đều cao hơn năm trước.

3.4. Công tác đầu tư, xây dựng cơ bản:

Đáp ứng cơ sở vật chất phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh theo hướng hiện đại hóa và đảm bảo môi trường phát triển tổng mức đầu tư năm 2020 của Công ty là 18 tỷ đồng, trong đó:

- Đầu tư mua sắm, hoàn thiện, xây dựng đưa vào hoạt động văn phòng chi nhánh Nghệ An 5,2 tỷ; xây dựng văn phòng làm việc chi nhánh Hồ Chí Minh 4,2 tỷ, xây dựng văn phòng chi nhánh Thanh Hóa GD4 là 1,5 tỷ.

- Xây dựng nhà để xe, hồ điều hòa công trình chào mừng kỷ niệm 60 năm thành lập công ty 1 tỷ.

- Đầu tư mua sắm máy móc thiết bị phục vụ sản xuất, xe ô tô tải hơn 5,2 tỷ.

- Triển khai chính thức phần mềm quản trị doanh nghiệp ERP GD1 từ 01/01/2020 để nâng cao công tác quản trị nguồn lực doanh nghiệp. T11/2020 triển khai quản lý hệ thống phân phối DMS vào quản lý bán hàng và GD2 phần mềm ERP các module: Quản lý ngân sách, hồ sơ lô sản xuất, hồ sơ kiểm nghiệm điện tử, kế hoạch sản xuất cung ứng nguyên vật liệu. Với tổng thanh toán gần 900 triệu trong năm 2020. Phần mềm ERP giúp nâng cao công tác kiểm tra kiểm soát, góp phần ra quyết định kinh doanh một cách kịp thời và hợp lý.

- Triển khai trồng 7,5 ha gồm kim tiền thảo 2ha tại Cẩm Vinh và Thạch Vĩnh; Mã đề 1ha tại Cẩm Phúc; Nghệ 1ha tại Hương Thọ Vũ Quang; Xạ can 0,5ha tại Cẩm Xuyên và Thạch Hội; Mộc hoa trắng 3ha tại Hương Khê.

4. Đánh giá về công tác quản lý của Hội đồng quản trị:

- Trong năm 2020 HĐQT đã tổ chức được 7 cuộc họp lớn và một số cuộc họp nhỏ đột xuất để đưa ra các quyết sách trong hoạt động kinh doanh, sản xuất, đầu tư, tài chính.

- Các thành viên Hội đồng quản trị đã đồng hành cùng Công ty từ nhiều năm nay, đều là những người có nhiều kinh nghiệm trong quản trị doanh nghiệp, quản lý tài chính và đầu tư.

- Hội đồng quản trị đã chỉ đạo sát sao Ban điều hành trong việc thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các quyết định của Hội đồng quản trị, trong đó có Nghị quyết và Quyết định liên quan đến những vấn đề quan trọng của Công ty.

- Các thành viên Hội đồng quản trị đã nêu cao tinh thần trách nhiệm, tham gia đầy đủ các phiên họp hoặc có ý kiến bằng văn bản theo yêu cầu, hoàn thành tốt các chức năng chỉ đạo, quản lý, giám sát theo quy định. HĐQT đã có sự nhất trí cao khi thông qua các Nghị quyết, biên bản cuộc họp để kịp thời giải quyết các khó khăn vướng mắc phát sinh trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Ngoài hoạt động quản lý sản xuất kinh doanh, Hội đồng quản trị cũng đã quan tâm, chỉ đạo việc chăm lo đời sống của người lao động trong Công ty. Lương của cán bộ nhân viên luôn được trả đầy đủ, điều kiện làm việc của cán bộ, công nhân viên luôn được quan tâm chu đáo.

- Ngoài ra, luôn tuyên truyền và tích cực hưởng ứng các hoạt động xã hội, hoạt động từ thiện: ủng hộ Tết cho người nghèo, hỗ trợ gia đình CBCNV có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, ủng hộ đồng bào lũ lụt... Năm 2020 hoạt động xã hội với số tiền hơn 400 triệu đồng.

5. Phối hợp hoạt động HĐQT-Ban Kiểm soát:

HĐQT tổ chức họp định kỳ, đột xuất đều có sự tham gia của ban kiểm soát và bộ phận quản lý cổ đông nhằm phối hợp chặt chẽ về các hoạt động kiểm tra, kiểm soát minh bạch các nội dung như công nợ, các loại phí, sử dụng vốn...

HĐQT, Ban kiểm soát duy trì mối quan hệ công tác trên nguyên tắc vì lợi ích của Công ty, của cổ đông và tuân thủ các quy định của pháp luật, luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các Quy chế nội bộ.

PHẦN II:

ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2021

Từ những kết quả đạt được trong năm 2020, HĐQT định hướng một số mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm năm 2021 như sau:

I. MỤC TIÊU

- Tổng Doanh thu năm 2021 tăng trưởng từ 10 - 15%, năm 2021 đạt 380 tỷ đồng.

Trong đó doanh thu hàng Hadiphar tăng trưởng từ 10 - 20% hàng năm, năm 2021 đạt 300 tỷ đồng.

- Lợi nhuận hàng năm tăng, trả cổ tức cho cổ đông từ 8 – 12%/năm.

- Có kế hoạch mở thêm Chi nhánh, văn phòng đại diện của Công ty khi có yêu cầu cần thiết cho thị trường.

- Đầu tư mua đất tại Đà Nẵng, Hà Nội khi tìm được địa điểm phù hợp và có thời cơ thuận lợi.

- Đưa vào sử dụng quản lý hệ thống phân phối DMS vào quản lý bán hàng và phần mềm quản trị doanh nghiệp ERP GD2 nâng cao công tác quản trị nguồn lực doanh nghiệp.

- Tiếp tục đầu tư máy móc thiết bị, dây chuyền công nghệ hiện tại tăng năng lực sản xuất và xây dựng các dây chuyền mới.

- Triển khai thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học đang thực hiện để nghiệm thu đề tài. Đăng ký đề tài mới năm 2022.

- Mở rộng liên doanh, liên kết trong và ngoài nước để làm tăng nguồn lực và xuất khẩu.

- Nghiên cứu đổi mới cơ chế hoạt động quản lý, thu hút và trẻ hóa đội ngũ cán bộ khoa học kỹ thuật, quản lý giỏi để đưa công ty hòa nhập nhanh với xu thế phát triển.

II. CÁC CHỈ TIÊU CỤ THỂ:

Hội đồng quản trị Công ty đã thống nhất đề ra một số chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chính như sau để Ban điều hành xây dựng kế hoạch chi tiết cho từng năm.

1. Về hoạt động kinh doanh:

- Chỉ đạo Ban Điều hành duy trì và giữ vững thị trường hiện có, tăng cường tìm kiếm đối tác mới, mở rộng thị trường; Nâng cao chất lượng dịch vụ; Tăng cường công tác tiếp thị, bám sát nhu cầu thị trường, quảng bá sản phẩm.

- Đầu tư xây dựng mở rộng mạng lưới, hệ thống phân phối về chiều rộng lẫn chiều sâu trong cả nước, đặc biệt là thị trường trọng điểm phía Nam, Tây Nguyên, thị trường xuất khẩu. Đầu tư sản phẩm thương hiệu để đi sâu và đi nhanh vào thị trường, đưa lại doanh thu lớn.

- Đầu tư kho tàng, Chi nhánh, văn phòng đại diện, phương tiện vận tải...để mở rộng hoạt động kinh doanh.

- Xây dựng chiến lược Marketing chuyên nghiệp, hiệu quả, tạo dựng được thương hiệu uy tín Hadiphar trên thị trường.

- Tập trung cao cho công tác đấu thầu trong tỉnh và ngoại tỉnh.

- Liên doanh, liên kết với các đối tác trong và ngoài nước để khai thác làm phong phú thêm nguồn hàng. Phân phối chuyên nghiệp, nhiều kênh, nhiều chiều.

- Xây dựng lại danh mục sản phẩm phù hợp với từng thị trường, đẩy mạnh xuất khẩu.

2. Về hoạt động sản xuất:

- Sản xuất vẫn là chiến lược trọng tâm và lâu dài, Công ty tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất, hệ thống nhà xưởng. Ngoài hai nhà máy Tân dược và Đông dược, Công ty sẽ tiếp tục đầu tư dây chuyền sản xuất thuốc đặc biệt để tăng năng lực sản xuất và các sản phẩm có giá trị thương hiệu trong năm 2021.

- Đầu tư máy móc, thiết bị phục vụ nâng cao năng lực sản xuất theo hướng thực hiện cách mạng 4.0 hiện đại hóa, tự động hóa. Đầu tư tài chính mua công nghệ, bản quyền những sản phẩm độc đáo, khác biệt để sản xuất những sản phẩm có giá trị, hiệu quả kinh tế lớn. Nghiên cứu liên doanh sản xuất với đối tác nước ngoài nhằm du nhập công nghệ, áp dụng kỹ năng quản trị hiện đại vào sản xuất.

- Chú trọng, đầu tư cho công tác nghiên cứu khoa học, nghiên cứu sản phẩm mới để cho ra đời nhiều sản phẩm có hàm lượng chất xám cao, có hiệu quả kinh tế. Nâng cao, áp dụng các hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến nhằm đưa hoạt động sản xuất vào nề nếp, khoa học. Đầu tư, nâng cao năng lực cho hệ thống kiểm tra chất lượng, xây dựng phòng thí nghiệm đạt chứng chỉ quốc tế.

3. Về hoạt động tài chính, đầu tư và quản trị công ty:

- Tổ chức tốt hoạt động tài chính, minh bạch, hiệu quả. Đảm bảo phản ánh số liệu thống kê kịp thời cho công tác định hướng xây dựng kế hoạch.

- Làm tốt công tác quản lý công nợ, giảm thiểu nợ xấu, hàng tồn kho, đảm bảo không để tình trạng nợ đọng, nợ xấu trong hoạt động kinh doanh.

- Tiếp tục nghiên cứu đầu tư, tính toán đúng lúc, đúng thời điểm cho các hoạt động mở rộng hệ thống mạng lưới phục vụ kinh doanh.

- Định mức chi phí trong sản xuất, kinh doanh; định mức tiền lương, tiền công hợp lý.

- Kế hoạch mua đất xây dựng các chi nhánh của Công ty khi có điều kiện: CN Hà Nội, CN Đà Nẵng.

- Trả cổ tức 8% - 12% bằng cổ phiếu năm 2021 cho cổ đông và tạo điều kiện tốt cho cổ phần thanh khoản.

- Xây dựng kế hoạch phát hành cổ phiếu ESOP để tăng vốn đầu tư.

- Đầu tư cơ sở vật chất, mở rộng và phát triển các dây chuyền sản xuất, mua sắm máy móc thiết bị, xe ô tô vận chuyển.

- Nâng cao chất lượng công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực, đánh giá năng lực cán bộ để bố trí công việc cho phù hợp, hiệu quả.

- Tiếp tục thu hút nhân sự giỏi khoa học, kỹ thuật, giỏi quản lý, cán bộ có trình độ cao về làm việc.

- Cơ cấu lại tổ chức và sắp xếp lại nhân sự với mục tiêu chuyên môn hóa để phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý điều hành.

- Tiếp tục chỉ đạo định hướng chiến lược, bổ sung, hoàn chỉnh đưa vào vận hành phần mềm ERP GD2 và quản lý bán hàng DMS nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả điều hành để đạt các mục tiêu đề ra.

5. Công tác hoạt động đoàn thể:

- Tạo mọi điều kiện để các tổ chức chính trị, xã hội hoạt động một cách có hiệu quả, thiết thực, góp vào thành công về hoạt động chuyên môn.

- Các tổ chức, đoàn thể phấn đấu giữ vững các danh hiệu đạt được, thi đua gặt hái được nhiều thành tích, danh hiệu cao hơn.

Trên đây là kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty thực hiện trong năm 2020 và định hướng hoạt động năm 2021, rất mong nhận được ý kiến đóng góp của các quý vị cổ đông.

Hội đồng quản trị trân trọng báo cáo Đại hội đồng cổ đông.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Lê Hồng Phúc



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Tp. Hà Tĩnh, ngày 28 tháng 04 năm 2021

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2020 KẾ HOẠCH NĂM 2021

I. ĐÁNH GIÁ CHUNG KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2020

Năm 2020 là một năm có nhiều biến động khách quan, khó khăn khó lường (dịch covid 19, bão lũ lịch sử...) nhưng nhờ sự chỉ đạo, giám sát quyết liệt của HĐQT, Ban kiểm soát, cổ đông – Ban lãnh đạo Công ty đã có nhiều cố gắng vượt bậc, đoàn kết và cùng chung tay, đồng lòng với toàn thể CBCNV nên đã vượt qua được khó khăn, gặt hái được một số thành tích nhất định. Cụ thể:

1. Công tác kinh doanh:

- Tổng doanh thu: 337,6 tỷ đồng/kế hoạch 380 tỷ đồng đạt gần 90%; So với năm 2019: 342,4 tỷ đồng, đạt 98,6%.

- Doanh thu hàng HDP sản xuất: 262,9 tỷ/KH cả năm 300 tỷ đồng đạt gần 90%; So với năm 2019 là 270 tỷ đồng, giảm 2,6%.

- Năm 2020 là một năm đầy khó khăn đối với toàn xã hội và thế giới do dịch bệnh covid 19 lây lan toàn cầu phải cách ly và giãn cách xã hội. Công tác bán hàng vì thế gặp rất nhiều khó khăn. Đứng trước tình hình đó Công ty đã nhanh nhạy nắm bắt thị trường triển khai bán hàng bán buôn, giá rẻ để tạo doanh thu và công văn việc làm cho CBCNV. Đặc biệt bộ phận nghiên cứu phát triển và kỹ thuật đã nghiên cứu kịp thời và cho ra đời các sản phẩm phòng chống dịch hiệu quả phục vụ trong nước và xuất khẩu ra các nước bạn như: Gel khô rửa tay Hadisafe, nước súc họng, nước muối đảm bảo công ăn việc làm và góp phần ổn định doanh số. Những sản phẩm phòng chống dịch đó đã tạo được thương hiệu quảng bá cho Hadiphar trên các thị trường.

- Do diễn biến phức tạp của dịch bệnh, đại hội bán hàng Câu lạc bộ Hadiphar lần thứ XI không được tổ chức, tuy nhiên các MDV và đại lý vẫn ủng hộ nhiệt tình cho CTKM dành riêng cho CLB.

- Đổi mới các chương trình bán hàng kích thích tăng doanh số và có nhiều chương trình thành công với doanh số cao như: Mộc hoa trắng, Orezol, thông phé, các chương trình thường xuyên... Triển khai chương trình bán hàng điểm sản phẩm Đại tràng, Tâm Diệu Vương, Bình nhiệt Hadiphar. Thường xuyên theo dõi tiến độ thực hiện các chương trình để điều chỉnh, rút kinh nghiệm cho các chương trình tiếp theo.

- Triển khai phần mềm quản trị doanh nghiệp ERP từ 01/01/2020 giúp hoạt động kinh doanh được kết nối giữa tổng công ty và chi nhánh. Kinh doanh bán hàng trở nên minh bạch, các chi nhánh nội ngoại tỉnh duy trì tồn kho ở mức hợp lý. T11/2020 triển khai quản lý hệ thống phân phối DMS vào quản lý bán hàng.

- Ngoài kinh doanh nội địa còn tham gia xuất khẩu hàng hóa.

2. Công tác sản xuất:

- Giá trị sản xuất: 176 tỷ đồng/KH cả năm 190 tỷ đồng đạt 92,6%; So với năm 2019 là 170 tỷ đồng tăng 3,5%. Trong đó NM Tân dược đạt 110 tỷ, NM Đông dược đạt 66 tỷ đồng.

- Công tác hồ sơ đăng ký thuốc, bổ sung, thay đổi, gia hạn ... được theo dõi và triển khai kịp thời: Cục quản lý dược cấp 4 số đăng ký thuốc, gia hạn hiệu lực 12 tháng đối với 33 sản phẩm trong đó có nhiều sản phẩm như Lohatidin, Fastcort, Rhomatic 75mg, Sovalimus 0.1%... Cục an toàn thực phẩm cấp 15 số thực phẩm chức năng; Sở y tế cấp 3 số mỹ phẩm, cấp mới cho 1 sản phẩm đăng ký thiết bị y tế; Đã nộp 9 bộ hồ sơ đăng ký mới, 5 bộ hồ sơ ngoại ngữ nộp tại Campuchia (Fastcort 4mg, Fastcort 16mg, Hadilium, Terpin dex, dimonium), 24 bộ gia hạn 5 năm...

- Nghiên cứu đưa ra thị trường 19 sản phẩm mới: Gel rửa tay khô Hadisafe, nước súc họng Hadisafe, kem mỡ Tradalen, giảm đau Hadiphar, cao lỏng phong tê thấp gói 15ml... trong đó sản phẩm gel rửa tay khô Hadisafe được đưa ra kịp thời phục vụ công tác phòng chống dịch hiệu quả và nâng cao doanh số cho công ty. Đang triển khai nghiên cứu các sản phẩm mới như Orezol đóng chai, viên sủi vi xé, Relahema, viên hoàn mềm, ống thụt Sắc phụ hương.

- Khảo sát và điều chỉnh lại một số định mức tiền công sản phẩm chưa hợp lý.

- Làm hồ sơ lô sản xuất, gia hạn, bổ sung, đăng ký mới, thay đổi quy cách, nguyên liệu

- Năm 2020 hoàn thiện đề tài khoa học cấp tỉnh: **“Nghiên cứu các loài thảo dược có khả năng hạn chế một số bệnh ung thư thường gặp tại địa bàn Hà Tĩnh”** và đề tài **“sản xuất sản phẩm bổ dưỡng sức khỏe từ nấm đông trùng hạ thảo nuôi cấy tại địa phương”**. Triển khai GD1 đề tài **“Nghiên cứu bào chế viên Ích trí Hadiphar hỗ trợ điều trị sa sút trí tuệ từ thảo dược tại địa phương”**.

- Kiểm tra Iso 13485 trang thiết bị Y tế và đăng ký các sản phẩm thiết bị y tế để sản xuất sản phẩm đưa ra thị trường.

- T11/2020 triển khai GD2 phần mềm ERP các module: Hồ sơ lô sản xuất, hồ sơ kiểm nghiệm điện tử, kế hoạch sản xuất cung ứng nguyên vật liệu.

- Triển khai chống lãng phí trong quá trình sản xuất, tồn kho nguyên vật liệu, hóa chất, công cụ dụng cụ...

- Công tác kiểm tra chất lượng luôn được chú trọng và đạt hiệu quả, quản lý chất lượng theo sát công tác sản xuất góp phần hỗ trợ công tác sản xuất tại 2 nhà máy kịp thời, cải tiến quy trình sản xuất, nghiên cứu triển khai sản xuất sản phẩm mới và nhận chuyên giao quy trình sản xuất từ bộ phận nghiên cứu....

- Cơ điện với đội ngũ có tay nghề kỹ thuật luôn kiểm tra, sửa chữa máy móc kịp thời phục vụ sản xuất, nghiên cứu và sáng chế để đưa ra những máy móc phù hợp với sản xuất, sáng kiến để nâng cao năng suất của máy cũ...Đặc biệt trong đợt mưa lũ lịch sử T10/2020 đội ngũ cơ điện đã nhanh chóng khắc phục hậu quả nặng nề của lũ lụt gây ra, sửa chữa máy móc nhanh chóng để không gây gián đoạn nhiều sản xuất và cung ứng hàng hóa cho thị trường.

- Kế hoạch sản xuất gắn liền với công tác kinh doanh đảm bảo hàng đúng và đủ theo thị trường. Khi dịch covid 19 khó khăn về nguyên phụ liệu nhưng vẫn đảm bảo cung ứng đầy đủ và kịp thời, không gây gián đoạn sản xuất.

3. Công tác tài chính, đầu tư, xây dựng cơ bản:

- Chi trả cổ tức năm 2019 cho cổ đông bằng cổ phiếu 819.093 cổ phần phổ thông với mệnh giá 10.000 đồng/cổ phiếu.

- Bảo toàn và phát triển vốn; tạo việc làm, nâng cao đời sống, thu nhập cho người lao động.

- Thực hiện chi trả tiền lương cho CBCNV kịp thời và theo đúng chế độ, chính sách. Các phúc lợi cho Người lao động được quan tâm và thực hiện tốt.

- Đầu tư xây dựng cơ sở vật chất cho chi nhánh Hồ Chí Minh; Mua và sửa chữa văn phòng làm việc chi nhánh Nghệ An; Xây dựng nhà xe và hồ điều hòa tại Cẩm Vịnh; đầu tư kho tàng, mua sắm máy móc, trang thiết bị, đầu tư xe ô tô Ben...

- Triển khai chính thức phần mềm quản trị doanh nghiệp ERP từ 01/01/2020, nâng cao công tác quản trị nguồn lực doanh nghiệp với tổng mức đầu tư 2,5 tỷ. T11/2020 triển khai quản lý hệ thống phân phối DMS vào quản lý bán hàng và GD2 phần mềm ERP các module: Quản lý ngân sách, hồ sơ lô sản xuất, hồ sơ kiểm nghiệm điện tử, kế hoạch sản xuất cung ứng nguyên vật liệu với giá trị đầu tư gần 2 tỷ đồng.

- Điều chỉnh tăng lương cho một số cán bộ công nhân viên.

- Xây dựng dự án trồng cây dược liệu 7,5 ha gồm kim tiền thảo 2ha tại Cẩm Vịnh và Thạch Vĩnh; Mã đề 1ha tại Cẩm Phúc; Nghệ 1ha tại Hương Thọ Vũ Quang; Xạ can 0,5ha tại Cẩm Xuyên và Thạch Hội; Mộc hoa trắng 3ha tại Hương Khê.

- Sản phẩm viên ngậm ho thông phế đạt danh hiệu sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp khu vực.

- Sản phẩm trà gừng đạt danh hiệu sản phẩm OCOP 4 sao.

- Lợi nhuận trước thuế năm 2020 đạt 8,8 tỷ.

4. Công tác tổ chức:

- Giải quyết đầy đủ các chế độ chính sách cho người lao động: lương tháng 13, tiền tết, hỗ trợ tiền công tác phí cho cán bộ lãnh đạo quản lý và một số cán bộ khác trong toàn Công ty.

- Tổ chức thành công đại hội đồng cổ đông năm 2020.

- Tổ chức thành công các hội nghị tổng kết, sơ kết... công ty.

- Miễn nhiệm và bổ nhiệm mới 2 giám đốc chi nhánh Nghệ An và Thanh Hóa từ T4/2020; Thành lập chi nhánh Đà Nẵng vào T11/2020 và bổ nhiệm ông Nguyễn Khắc Lãm làm giám đốc chi nhánh.
- Tổ chức kỷ niệm 60 năm thành lập Hadiphar, tặng quà cho cán bộ hưu trí.
- Tổ chức nghỉ mát cho cán bộ công nhân viên tại Thiên Cầm vào T7/2020.
- Công tác từ thiện trong năm được chú trọng với giá trị lên tới hơn 400 triệu đồng.

II. KẾ HOẠCH DỰ KIẾN NĂM 2021:

- Tổng doanh thu 380 tỷ đồng, trong đó hàng sản xuất 300 tỷ đồng
- Tổng giá trị sản xuất 200 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế 12 tỷ đồng
- Thu nhập bình quân của người lao động: 7,5 triệu đồng/tháng.
- Nghiên cứu và áp dụng quản trị doanh nghiệp để nâng cao năng suất lao động, đánh giá được năng lực của cán bộ công nhân viên, từ đó bố trí công việc tối ưu cho cán bộ công nhân viên và tiết kiệm chi phí.

1. Công tác kinh doanh:

- củng cố hệ thống mạng lưới CN nội tỉnh, nâng cao hình ảnh thương hiệu, chất lượng dịch vụ, tổ chức tốt đại hội câu lạc bộ tôi yêu Hadiphar lần thứ 12 và có chính sách mới cho các thành viên CLB như quà tặng ngày sinh nhật, tặng quà...
- Quan hệ tốt đẹp với hệ thống khách hàng tuyến điều trị, nhà cung cấp. Tập trung cao bán thầu vào khu vực Hà Nội, Các bệnh viện tuyến trung ương, thầu nội tỉnh và miền trung Tây nguyên.
- Đầu tư mạng lưới bán hàng theo chiều rộng: Xây dựng các nhóm hàng, chương trình bán hàng phủ kín trên toàn quốc.
- Đầu tư bán hàng theo chiều sâu: Xây dựng, sắp xếp các danh mục hàng hóa cho từng thị trường để có chính sách bán hàng phù hợp.
- Triển khai và đổi mới các chương trình bán hàng để tăng doanh số và phù hợp với thị trường.
- Củng cố và chỉ đạo sát sao thị trường Hà Nội OTC để giữ vững thị trường và phát triển kinh doanh theo các mặt hàng chiến lược của công ty.
- Triển khai và hoàn thiện hệ thống quản lý phân phối DMS để đưa vào sử dụng từ 01/04/2021.
- Xây dựng cơ chế, chính sách để gia tăng độ phủ ở các vùng độ phủ còn thấp, đặc biệt là các mặt hàng chiến lược.
- Tiếp tục xây dựng hệ thống phân phối trên cả nước: Các chi nhánh, các vùng xây dựng kế hoạch kinh doanh, kế hoạch tuyển dụng nhân sự cho từng tháng, quý và kiểm tra liên tục việc thực hiện các kế hoạch đó.
- Đổi mới trang web công ty, triển khai bán hàng qua các trang thương mại điện tử, duy trì quảng cáo sản phẩm trên các trang mạng xã hội...

- Tập trung nâng cao công tác Marketing sản phẩm và công ty để tăng tương tác và tăng doanh thu.

- Xây dựng lại chính sách giá bán phù hợp để tăng mức độ cạnh tranh với các sản phẩm trên thị trường.

2. Công tác sản xuất:

- Đẩy mạnh công tác đăng ký thuốc: Nộp gia hạn 5 năm đối với sản phẩm cũ để tránh dứt số sản xuất của nhà máy; Nộp thêm các sản phẩm mới; Tập trung đầu năm xin cấp các số quan trọng và tăng cường công tác đăng ký.

- Năm 2021 đăng ký mới các sản phẩm để đẩy mạnh công tác bán hàng ETC.

- Cải thiện mẫu mã, bao bì của một số sản phẩm.

- Hoàn thiện và nghiệm thu đề tài “ **nghiên cứu bào chế viên ích trí Hadiphar hỗ trợ điều trị sa sút trí tuệ từ thảo dược tại địa phương**”. Đăng ký đề tài khoa học, sản phẩm khoa học công nghệ năm 2022.

- Nghiên cứu và triển khai sản xuất các sản phẩm mới. Cải tiến chất lượng, giảm giá thành các sản phẩm, hạn chế lãng phí một số sản phẩm chưa ổn định.

- Triển khai Iso trong sản xuất, chống lãng phí trong quá trình sản xuất: thời gian chờ, sản phẩm hư hỏng, lãng phí nguyên phụ liệu, nhân công; Sắp xếp kế hoạch sản xuất hợp lý...

- Triển khai ERP GD 2 các module: Quản lý ngân sách, hồ sơ lô sản xuất, hồ sơ kiểm nghiệm điện tử, kế hoạch sản xuất cung ứng nguyên vật liệu để nâng cao công tác quản trị và kinh doanh, sản xuất.

- Tiếp tục kiểm tra và đánh giá lại các đơn giá sản phẩm có đơn giá không còn phù hợp nữa, xây dựng lại quy chuẩn công tác ngoại khoán và tính đơn giá sản phẩm.

- Giám sát chặt chẽ theo chiều sâu quá trình điều hành hoạt động. Tổ chức sản xuất khoa học hiệu quả, siết chặt kỷ luật lao động. Phân loại tay nghề công nhân để xây dựng lương thưởng phù hợp, luân chuyển khi đã phân loại được tay nghề. Tổ chức sản xuất 2 ca trong cả 2 nhà máy và có cán bộ kiểm tra giám sát. Tinh gọn sản xuất để tiết kiệm chi phí và nâng cao năng suất lao động.

- Đầu tư nghiên cứu theo chiều sâu mở các lớp đào tạo kỹ thuật cho nhân viên có mời các giảng viên đại học dược, giáo sư về đào tạo.

- Đào tạo nâng cao ý thức, thực hiện đúng quy trình cho công nhân sản xuất do QA đào tạo theo kế hoạch của 2 giám đốc nhà máy.

- Sửa chữa nhà máy, bảo dưỡng máy móc thiết bị và làm hồ sơ chuẩn bị kiểm tra GMP nhà máy Đông dược.

- Đầu tư gieo trồng dược liệu, giữ vững vùng gieo trồng đã có và phát triển thêm vùng gieo trồng để lấy chủ động nguyên liệu sản xuất.

3. Công tác tài chính, đầu tư:

- Xây dựng kế hoạch chi trả cổ tức 2020 là 8%/năm bằng cổ phiếu có giá trị hơn 7,2 tỷ.

- Đảm bảo tốt nguồn vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư.

- Tăng cường kiểm soát công nợ và tập trung thu nợ tiền bán hàng.

- Kiểm soát về dự trữ hàng hóa NVL, thành phẩm, hóa chất kiểm nghiệm, đề xuất giải pháp dự trữ phù hợp.
- Kiểm tra kiểm soát và kiểm tra định mức tồn kho, công nợ một cách chặt chẽ, nâng cao hiệu quả kinh doanh, không để nợ xấu và nợ khó đòi phát sinh cao. Có phương hướng xử lý những nợ xấu còn tồn đọng để tránh thất thoát vốn của Công ty.
- Thực hành tiết kiệm chi tiêu, kiểm soát chặt chẽ chi phí bán hàng, kiểm tra, kiểm soát tài sản, hàng hoá, vật tư, tiền vốn ...
- Chú trọng đến các hạn mức chỉ tiêu kinh tế như: Công nợ ngắn hạn, công nợ dài hạn, công nợ khách hàng; ký kết các hợp đồng kinh tế; chi phí các loại ...
- Định mức chi phí trong sản xuất, kinh doanh; định mức tiền lương, tiền công hợp lý.
- Triển khai ERP GD 2 module Ngân sách để nâng cao công tác quản trị chi phí và kiểm soát dòng tiền, có kế hoạch chi tiêu phù hợp.
- Đầu tư mua sắm máy móc thiết bị, phương tiện phục vụ sản xuất và kinh doanh.
- Đầu tư cơ sở Chi nhánh Đà Nẵng từ nguồn vốn phát hành cổ phiếu ESOP năm 2021.

4. Công tác tổ chức nhân sự:

- Giải quyết đầy đủ các chế độ chính sách cho người lao động.
- Tổ chức đại hội đồng cổ đông năm 2021.
- Tổ chức các hội nghị, tổng kết, sơ kết...
- Xây dựng quy chế trả lương KPI.

Tổng giám đốc



Lê Quốc Khánh



Tp. Hà Tĩnh, ngày 28 tháng 04 năm 2021

BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2020 - KẾ HOẠCH NĂM 2021

I. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH ĐẾN 31/12/2020 (Số liệu đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn UHY – CN Miền Trung).

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN Tại ngày 31 tháng 12 năm 2020

Đơn vị tính: vnd

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	31/12/2020	01/01/2020
100	A. TÀI SẢN NGẮN HẠN		133,604,302,714	120,713,210,013
110	I. Tiền và các khoản tương đương tiền	3	3,401,781,174	9,819,864,250
111	1. Tiền		3,401,781,174	9,819,864,250
130	III. Các khoản phải thu ngắn hạn		72,102,962,879	62,050,820,463
131	1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	4	64,506,396,246	53,962,836,158
132	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	5	3,784,574,532	4,224,778,424
136	6. Phải thu ngắn hạn khác	6	3,811,992,101	3,863,205,881
140	IV. Hàng tồn kho	7	55,711,479,852	48,659,891,260
141	1. Hàng tồn kho		55,711,479,852	48,659,891,260
150	V. Tài sản ngắn hạn khác		2,388,078,809	182,634,040
151	1. Chi phí trả trước ngắn hạn	11	1,937,192,675	70,986,672
152	2. Thuế GTGT được khấu trừ		450,886,134	111,647,368
200	B. TÀI SẢN DÀI HẠN		98,497,753,362	98,407,489,907
210	I. Các khoản phải thu dài hạn		517,617,059	160,000,000
216	6. Phải thu dài hạn khác	6	517,617,059	160,000,000
220	II. Tài sản cố định		78,365,542,069	87,216,275,834
221	1. Tài sản cố định hữu hình	9	71,921,500,870	75,484,675,834
222	- Nguyên giá		180,686,710,622	171,309,776,669
223	- Giá trị hao mòn lũy kế		(108,765,209,752)	(95,825,100,835)
227	3. Tài sản cố định vô hình	10	6,444,041,199	11,731,600,000
228	- Nguyên giá		6,506,232,000	11,731,600,000
229	- Giá trị hao mòn lũy kế		(62,190,801)	-
240	IV. Tài sản dở dang dài hạn		14,879,796,469	3,745,865,078
242	2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	8	14,879,796,469	3,745,865,078
260	VI. Tài sản dài hạn khác		4,734,797,765	7,285,348,995
261	1. Chi phí trả trước dài hạn	11	4,734,797,765	7,285,348,995
270	TỔNG CỘNG TÀI SẢN		232,102,056,076	219,120,699,920

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tiếp theo)

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2020

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	31/12/2020	01/01/2020
300	C. NỢ PHẢI TRẢ		120,176,940,732	113,801,418,224
310	I. Nợ ngắn hạn		109,868,893,425	97,495,900,010
311	1. Phải trả người bán ngắn hạn	12	47,531,954,710	40,748,247,433
312	2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	13	3,221,339,514	3,678,385,702
313	3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	14	1,413,441,398	1,026,968,767
314	4. Phải trả người lao động		7,744,042,637	6,375,530,061
315	5. Chi phí phải trả ngắn hạn	15	5,554,044,450	3,776,667,140
319	9. Phải trả ngắn hạn khác	16	5,358,262,188	5,490,949,345
320	10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	17	38,020,353,113	35,573,636,147
322	12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi		1,025,455,415	825,515,415
330	II. Nợ dài hạn		10,308,047,307	16,305,518,214
337	7. Phải trả dài hạn khác		51,000,000	
338	8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	17	9,804,951,117	16,036,576,117
343	13. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	18	452,096,190	268,942,097
400	D. VỐN CHỦ SỞ HỮU		111,925,115,344	105,319,281,696
410	I. Vốn chủ sở hữu	19	111,417,242,881	104,755,670,589
411	1. Vốn góp của chủ sở hữu		90,114,180,000	81,923,250,000
411a	- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết		90,114,180,000	81,923,250,000
412	2. Thặng dư vốn cổ phần		2,223,600,000	2,223,600,000
418	8. Quỹ đầu tư phát triển		11,590,810,784	11,590,810,784
421	11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		7,488,652,097	9,018,009,805
421a	- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước		211,814,094	228,425,504
421b	- LNST chưa phân phối kỳ này		7,276,838,003	8,789,584,301
430	II. Nguồn kinh phí và quỹ khác		507,872,463	563,611,107
431	1. Nguồn kinh phí		0	-
432	2. Nguồn kinh phí đã hình thành TSCĐ		507,872,463	563,611,107
440	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN		232,102,056,076	219,120,699,920

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2020	Năm 2019
01	1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	21	337,586,559,293	342,425,937,841
02	2. Các khoản giảm trừ doanh thu	22	7,617,527,129	9,171,487,692
10	3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	23	329,969,032,164	333,254,450,149
11	4. Giá vốn hàng bán	24	238,853,226,611	239,332,716,106
20	5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ		91,115,805,553	93,921,734,043
21	6. Doanh thu hoạt động tài chính	25	46,320,928	44,302,237
22	7. Chi phí tài chính	26	4,543,134,111	4,839,927,965
23	- Trong đó: Chi phí lãi vay		4,128,856,461	4,616,996,682
25	8. Chi phí bán hàng	27	64,674,497,392	61,964,498,613
26	9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	28	12,751,533,850	16,716,396,292
30	10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		9,192,961,128	10,445,213,410
31	11. Thu nhập khác	29	130,587,055	537,186,261
32	12. Chi phí khác	30	554,047,878	395,876,207
40	13. Lợi nhuận khác		(423,460,823)	141,310,054
50	14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		8,769,500,305	10,586,523,464
51	15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	32	1,508,842,960	1,796,939,163
52	16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại			-
60	17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp		7,260,657,345	8,789,584,301
70	18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	33	837	1,080
71	19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu		837	1,080

I. ĐÁNH GIÁ CHUNG VỀ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH 2020

Năm 2020 đặc biệt khó khăn, thiên tai lũ lụt tại các tỉnh Miền Trung Tây Nguyên làm thiệt hại tài sản hàng hóa của Công ty 1.200 triệu đồng. Giãn cách xã hội phòng chống dịch ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động SXKD, giá nguyên liệu đầu vào tăng mạnh. Doanh thu đạt 88,8% kế hoạch đề ra và bằng 98,6 % so với cùng kỳ 2019.

Tình hình tài chính năm 2020 lành mạnh, đảm bảo tốt nhu cầu vốn cho hoạt động SXKD và đầu tư. Hoạt động sản xuất kinh doanh bảo toàn vốn và có lãi; Chi tiêu, đầu tư xây dựng mua sắm tài sản đúng chế độ quản lý tài chính. Năm 2020 đưa phần mềm quản trị ERP vào hoạt động trên toàn Công ty nên việc kiểm soát tốt chi phí, công nợ, hàng tồn kho trong toàn hệ thống.... Đảm bảo công ăn việc làm thường xuyên, đóng nộp BHXH cho người lao động, nộp ngân sách đầy đủ. Chi trả cổ tức năm 2019 bằng cổ phiếu tỷ lệ 10% tương đương 819.093 cổ phiếu đưa vốn góp của chủ sở hữu lên 90,1 tỷ đồng.

CÔNG TÁC HUY ĐỘNG VỐN

Phát hành cổ phiếu trả cổ tức

Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2019 : 10% số cổ phiếu đang lưu hành tương đương 819.093 cổ phiếu với giá trị 8.190.930.000 đồng

CÔNG TÁC ĐẦU TƯ:

Tổng giá trị	18.000.000.000
Xây dựng văn phòng làm việc chi nhánh HCM	4.200.000.000
Mua đất và nhà CN Nghệ An, sửa chữa đưa vào hoạt động	5.200.000.000
Đầu tư xây dựng văn phòng chi nhánh Thanh Hóa giai đoạn 4 (<i>Tổng mức đầu tư nhà CN Thanh Hóa: 3,1 tỷ</i>)	1.500.000.000
Đầu tư làm nhà xe và hồ nước tại Cẩm Vịnh	1.000.000.000
Thanh toán số tiền còn lại ERP GD1	400.000.000
Thanh toán đợt 1 ERP GD2	470.000.000
Xe ô tô tải tự đổ tại Cẩm Vịnh	430.000.000
Đầu tư máy móc thiết bị	4.800.000.000

Kế hoạch phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2020

Tổng lợi nhuận sau thuế TNDN:	7.260.657.345
Chi trả cổ tức cho cổ đông (8%/năm) bằng cổ phiếu	7.209.134.400

II. KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH NĂM 2021

Đáp ứng tốt nhu cầu vốn cho hoạt động SXKD và đầu tư, đưa phần mềm ERP giai đoạn 2 vào hoạt động, triển khai DMS trên toàn hệ thống nhằm tăng cường đẩy mạnh bán hàng và quản trị trên toàn hệ thống. Định mức tồn kho nguyên vật liệu, hàng hóa hợp lý tránh lãng phí. Xây dựng định mức chi phí sát đúng và kiểm soát chi phí tất cả ở các khâu, bộ phận Chi nhánh nhằm đảm bảo tiết kiệm.

Thực hiện tốt các chế độ chính sách về quản lý kinh tế.

Trả nợ gốc và lãi vay đúng theo tiến độ. Nộp BHXH, BHYT, BHTN và các chính sách chế độ cho người lao động đầy đủ, kịp thời.

Đầu tư cơ sở CN nội ngoại tỉnh, mua sắm máy móc thiết bị nâng cao năng lực sản xuất, đầu tư chi phí cho phát triển mạng lưới phân phối đặc biệt là thị trường ngoại tỉnh.

Trả cổ tức bằng cổ phiếu trong năm 2020 và phát hành cổ phiếu ESOP cho người lao động trong Công ty.

Một số chỉ tiêu tài chính năm 2021

Tổng doanh thu bán hàng	380.000.000.000
- Trong đó doanh thu bán hàng sản xuất	300.000.000.000
Lợi nhuận trước thuế	12.000.000.000
Chi trả cổ tức bằng cổ phiếu	8% - 12%
Thu nhập bình quân người/tháng	7.500.000 đồng/người/tháng

Công tác đầu tư

Đầu tư mua sắm văn phòng làm việc CN Đà Nẵng: 10 tỷ

Mua bổ sung máy móc, thiết bị đáp ứng nhu cầu sản xuất và kinh doanh: 5 tỷ

Đầu tư ô tô vận chuyển, giải ngân vốn đầu tư ERP giai đoạn 2 là 3,5 tỷ

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Nguyễn Đăng Phát



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tp. Hà Tĩnh, ngày 28 tháng 04 năm 2021

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC HÀ TĨNH
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021**

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty cổ phần Dược Hà Tĩnh.

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán nước CHXHCN Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ Công ty CP Dược Hà Tĩnh;
- Căn cứ chức năng nhiệm vụ của Ban Kiểm soát quy định tại Điều lệ Công ty CP Dược Hà Tĩnh;
- Căn cứ báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán và kết quả các kỳ kiểm tra, kiểm soát trên cơ sở các tài liệu liên quan đến quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 của Công ty.

Ban kiểm soát báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông kết quả kiểm tra, giám sát các hoạt động trong năm 2020 và kế hoạch năm 2021 như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2020:

Ban kiểm soát gồm 03 thành viên làm việc tại các bộ phận khác nhau, mặc dù trong năm có 1 số thay đổi của thành viên BKS nhưng mọi hoạt động vẫn đảm bảo theo đúng kế hoạch, không ảnh hưởng đến chất lượng kiểm soát thường xuyên và định kỳ. Trong năm 2020, Ban Kiểm soát đã lập kế hoạch, xây dựng chương trình công tác và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên triển khai giám sát các mặt hoạt động của Công ty với những nội dung sau:

1. Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, giám sát việc quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban Tổng Giám đốc theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty;
2. Kiểm tra và giám sát việc ban hành, thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc;
3. Kiểm tra giám sát các báo cáo tài chính Quý, 6 tháng; thẩm định Báo cáo tài chính trên cơ sở Báo cáo kiểm toán độc lập trình ĐHCĐ;
4. Một số kết quả hoạt động cụ thể của Ban Kiểm soát như sau:
 - Tham dự họp tất cả các cuộc họp định kỳ của Hội đồng quản trị. Trong các cuộc họp, Ban kiểm soát tham gia ý kiến đóng góp với những nội dung về nâng cao công tác quản lý, chi phí sản xuất kinh doanh, xây dựng một số quy chế nội bộ và một số công tác khác của Công ty;

- Tham gia lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020;
- Thực hiện thẩm định Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2020;
- Thực hiện một số nội dung khác theo đề nghị của Hội đồng quản trị.
- Kiểm tra, đánh giá công tác tài chính của 5 Chi nhánh ngoại tỉnh và kiểm kê hàng hóa tại Công ty, các Chi nhánh nội ngoại tỉnh hàng quý trong năm 2020.
- Kiểm tra, giám sát công tác sản xuất, chất lượng sản phẩm.
- Kiểm tra, giám sát các vấn đề liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của người lao động như nâng lương định kỳ, trang bị BHLĐ ...; chấp hành nội quy, kỷ luật lao động của CBCNV.

Trong năm 2020, Ban Kiểm soát luôn nhận được sự phối hợp và hỗ trợ của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc cũng như các Bộ phận, Đơn vị trực thuộc để Ban Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông giao.

Chi phí cho hoạt động của Ban Kiểm soát thực hiện đúng theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ, không phát sinh bất kỳ chi phí hoạt động nào khác.

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KIỂM TRA, GIÁM SÁT:

1. Kết quả giám sát hoạt động của HĐQT, Ban TGD:

- Qua quá trình giám sát các hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc trong năm 2020, Ban kiểm soát không thấy điều gì bất thường trong các hoạt động quản trị và điều hành Công ty.

- HĐQT đã ban hành các Nghị quyết và quyết định liên quan đến hoạt động của Công ty trong phạm vi trách nhiệm và thẩm quyền của mình. Các Nghị quyết, quyết định ban hành đúng trình tự và phù hợp với Nghị quyết ĐHĐCĐ, hoàn toàn tuân thủ Điều lệ Công ty, Luật Doanh nghiệp và quy định pháp luật khác.

1.1. Đánh giá công tác điều hành của HĐQT và Ban TGD:

- Các chỉ tiêu của Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2020 đã thực hiện:

+ Năm 2020 đã đầu tư mua sắm, hoàn thiện, xây dựng đưa vào hoạt động văn phòng chi nhánh Nghệ An, chi nhánh Hồ Chí Minh...

+ Triển khai chính thức phần mềm quản trị doanh nghiệp ERP GD1 từ 01/01/2020 để nâng cao công tác quản trị nguồn lực doanh nghiệp. T11/2020 triển khai quản lý hệ thống phân phối DMS vào quản lý bán hàng và GD2 phần mềm ERP các module: Quản lý ngân sách, hồ sơ lô sản xuất, hồ sơ kiểm nghiệm điện tử, kế hoạch sản xuất cung ứng nguyên vật liệu.

+ Đầu tư dây chuyền, máy móc thiết bị tăng năng lực cho sản xuất.

+ Triển khai trồng 7,5 ha dược liệu.

- Những kết quả đạt được:

+ Năm 2020, Ban điều hành đã được HĐQT bổ nhiệm mới giám đốc chi nhánh Nghệ An (do GD cũ xin nghỉ) và giám đốc CN Thanh Hóa (GD cũ xin điều chuyển công tác), thành lập và bổ nhiệm giám đốc chi nhánh Đà Nẵng.

+ Hoạt động sản xuất kinh doanh vẫn ổn định. Doanh thu và giá trị hàng Hadiphar vẫn ổn định dù dịch bệnh covid 19 và bão lũ lịch sử.

+ Đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất kho tàng, máy móc, trang thiết bị, đầu tư xe ô tô cho nhà máy Đông dục...

+ Xây dựng văn phòng làm việc và kho CN Nghệ An, TP Hồ Chí Minh.

+ Đưa vào hoạt động chính thức phần mềm quản trị doanh nghiệp ERP GD1 từ T1/2020. Tháng 11/2020 đầu tư quản lý hệ thống phân phối DMS vào quản lý bán hàng và GD2 phần mềm ERP và dự kiến đưa vào hoạt động trong năm 2021.

+ Bảo toàn và phát triển vốn, Công ty làm ăn có lãi, có cổ tức.

+ Người lao động có việc làm và thu nhập ổn định. Các chế độ tiền lương, thưởng, phúc lợi chi trả đầy đủ, đúng thời gian quy định.

1.2. Những tồn tại, hạn chế:

- Tổng doanh thu năm 2020 không đạt so với kế hoạch đầu năm đặt ra, lợi không đạt kế hoạch nên cổ tức dự kiến không đạt kế hoạch đề ra 10%.

1.3. Nguyên nhân kết quả đạt được:

- Công ty tuân thủ tốt pháp luật của Nhà nước và của ngành trong quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Tổng Giám đốc đã điều hành và quản lý tốt. Sắp xếp công tác tổ chức trong sản xuất an toàn.

1.4. Nguyên nhân tồn tại, hạn chế:

- Tổng doanh thu năm 2020 không đạt nguyên nhân chủ yếu do tình hình dịch bệnh covid 19 và giãn cách xã hội, tình hình mưa bão lịch sử gây hậu quả nặng nề, tình hình kinh tế gặp nhiều khó khăn.

- Giá cả nguyên vật liệu tăng cao dẫn đến các chi phí tăng.

2. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát và Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc:

- Trong năm 2020, Ban Kiểm soát được Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc tạo điều kiện thuận lợi trong việc cung cấp đầy đủ các thông tin về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty.

- Các thành viên của Ban Kiểm soát đều được tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị, tham gia ý kiến theo chức năng và nhiệm vụ của Ban Kiểm soát.

- Định kỳ, Ban Kiểm soát đều có những báo cáo và kiến nghị bằng văn bản gửi tới Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc. Những ý kiến của Ban kiểm soát đều được ghi nhận và triển khai thực hiện.

3. Đánh giá về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2019	Năm 2020	So sánh (%)
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	342	337	-1,41
-	Doanh thu hàng Hadiphar	Tỷ đồng	270	263	-2,6
-	Giá trị hàng Hadiphar	Tỷ đồng	170	176	3,5
2	Giá vốn bán hàng	Tỷ đồng	239	239	0
3	Lợi nhuận gộp	Tỷ đồng	94	91	-3
4	Doanh thu hoạt động tài chính	Trđ	44	46	4,55
5	Chi phí tài chính	Tỷ đồng	4,8	4,5	-6,14
6	Lợi nhuận khác	Trđ	141	-423	-400
7	Tổng lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	10,6	8,8	-17,16
8	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	8,8	7,3	-17,39
9	Thu nhập bình quân/người/tháng	Trđ	7	7	
10	Chi trả cổ tức	%	10	8	-20
11	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Đồng	1.080	837	-22,5

- Lãi cơ bản trên cổ phiếu giảm và đã điều chỉnh theo báo cáo kiểm toán do có phân phối lợi nhuận sau thuế của năm 2020 có trích quỹ khen thưởng phúc lợi

4. Phân tích, đánh giá tình hình tài chính của Công ty:

4.1. Một số chỉ tiêu chính trong báo cáo tài chính: (ĐVT: trđ)

TT	KHOẢN MỤC	Tại ngày 31/12/2019	Tại ngày 31/12/2020	So sánh (%)
*	Tổng tài sản	219.121	232.102	5,92
<i>A</i>	Tài sản ngắn hạn	120.713	133.604	10,68
-	Tiền	9.820	3.402	-65,36
-	Các khoản phải thu	62.051	72.103	16,2
-	Hàng tồn kho	48.660	55.711	14,49
	Tài sản ngắn hạn khác	182	2.388	1.212,09
<i>B</i>	Tài sản dài hạn	98.408	98.498	0,09
-	Nguyên Giá	171.310	180.687	5,47

-	Giá trị khấu hao lũy kế	-95.825	-108.765	13,5
	Tài sản cố định vô hình	11.732	6.444	-45,07
	Tài sản dở dang DH	3.746	14.880	297,22
	Chi phí trả trước DH	7.445	5.252	-29,46
C	Nợ phải trả	113.802	120.177	5,6
1	Nợ ngắn hạn	97.496	109.869	12,69
2	Nợ dài hạn	16.306	10.308	-36,78
D	Vốn chủ sở hữu	105.319	111.925	6,27
	Trong đó vốn góp CSH	81.923	90.114	10
	Thặng dư vốn cổ phần	2.224	2.224	-
	Quỹ đầu tư phát triển	11.591	11.591	-
	LNST chưa phân phối	9.018	7.489	-16,95
	Nguồn kinh phí, quỹ khác-DPTC	563	507	-9,95
*	Tổng nguồn vốn	219.121	232.102	5,92
II	Kết quả kinh doanh			
1	Tổng doanh thu	342.426	337.587	-1,41
-	Doanh thu thuần	333.255	329.969	-0,99
2	Giá vốn hàng bán	239.333	238.853	-0,2
3	Lợi nhuận gộp	93.922	91.116	-2,99
4	Doanh thu hoạt động tài chính	44	46	4,55
5	Chi phí tài chính	4.840	4.543	-6,14
7	Lợi nhuận khác	141	-423	-400
8	Tổng lợi nhuận trước thuế	10.587	8.770	-17,16
9	Chi phí thuế thu nhập hiện hành	1.797	1.509	-16,03
10	Lợi nhuận sau thuế	8.790	7.261	-17,39
11	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	1.080	837	-22,5

So với đầu năm, tổng giá trị tài sản của Công ty tăng 5,92%. Việc theo dõi các chứng từ thanh toán chặt chẽ, khoa học hơn.

Về tài sản: Tài sản ngắn hạn so với đầu năm tăng 10,68%, hàng tồn kho tăng 14,49%, các khoản phải thu tăng 16,2%, tài sản khác tăng 1.212,09%.

- Tài sản dài hạn so với đầu năm gần như giữ nguyên.

Về nguồn vốn: Nợ phải trả so với đầu năm tăng 5,6%, nguồn vốn chủ sở hữu so với đầu năm tăng 10%. Nguồn vốn chủ sở hữu tăng do phát hành thêm cổ phiếu trả 10% cổ tức năm 2019 bằng cổ phiếu.

Về cân đối tài sản – nguồn vốn: Tính đến thời điểm 31/12/2020, với nguồn vốn chủ sở hữu và nợ dài hạn nhiều hơn tài sản dài hạn, tài sản ngắn hạn nhiều hơn nợ ngắn hạn Công ty đảm bảo không bị mất cân đối tài chính, đảm bảo cân đối giữa tài sản với nguồn vốn trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

4.2. Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản:

Các chỉ tiêu	ĐVT	2019	2020
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: (Tài sản ngắn hạn / Nợ ngắn hạn)	Lần	1,24	1,22
+ Hệ số thanh toán nhanh: (TS ngắn hạn-Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	Lần	0,74	0,71
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	Lần	0,52	0,52
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	1,08	1,07
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho: (Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân)	Lần	4,16	4,58
+ Vòng quay tổng tài sản: (Doanh thu thuần/Tổng tài sản BQ)	Lần	1,49	1,46
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số LNST/Doanh thu thuần	%	2,64%	2,2%
+ Hệ số LNST/Vốn chủ sở hữu	%	8,84%	6,68%
+ Hệ số LNST/Tổng tài sản	%	3,94%	3,22%

Các chỉ tiêu	ĐVT	2019	2020
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động KD/DTT	%	3,13%	2,79%

Đánh giá các chỉ tiêu tài chính của Công ty năm 2020:

- Hệ số thanh toán ngắn hạn của công ty nằm ở mức khá an toàn và đủ khả năng thanh toán nợ ngắn hạn.

- Hệ số thanh toán nhanh khá, công ty đảm bảo khả năng trả nợ nhanh cho đối tác khách hàng.

- Hệ số nợ năm 2020 gần như giữ nguyên so với năm 2019.

- Vòng quay hàng tồn kho của Công ty năm 2020 tăng so với năm 2019 do giá trị hàng tồn kho bình quân giảm. Mặc dù hàng tồn kho năm 2020 tăng hơn so với năm 2019 nhưng vẫn trong mức an toàn và công ty vẫn đảm bảo khả năng quản trị hàng tồn kho tốt: Công ty bán hàng nhanh và hàng tồn kho không bị ứ đọng nhiều.

- Các chỉ tiêu về khả năng sinh lời của Công ty dương trong năm 2019 thể hiện công ty làm ăn có lãi. LNST/DTT năm 2020 giảm ít so với năm 2019 do kết quả kinh doanh năm 2020 không đạt như kỳ vọng vì dịch bệnh và bão lụt.

4.3. Giám sát số dư vay vốn đầu tư trung hạn tại các ngân hàng:

(Biểu số 3 - Đơn vị tính: Triệu đồng)

TT	Số dư nợ vay trung hạn	Tính đến 31/12/2019	Tính đến 31/12/2020
1	Ngân hàng TMCP ngoại thương Việt Nam (VCB)	12.357	4.037
2	Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển (BIDV)	2.950	5.455
3	Ngân hàng TMCP Công thương HT (VietinBank)	267	0
4	Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam – CN HN (VIB)	463	313
	Cộng	16.037	9.805

5. Các hoạt động khác:

- Các phong trào quần chúng, hoạt động các tổ chức sôi nổi.
- Việc chăm lo đời sống tinh thần cho CBCNV được quan tâm.
- Tổng Giám đốc đã tạo điều kiện và hỗ trợ về thời gian cũng như kinh phí cho các phong trào của Đảng, Công đoàn, Đoàn thanh niên.

- Công tác quản lý lao động nghiêm túc hơn nhưng vẫn nhiều bất cập cần được chấn chỉnh tiếp, cần có biện pháp nhắc nhở CBCNV vi phạm kỷ luật lao động đi làm muộn.

- Năm 2020 có 13 lao động chấm dứt HĐLĐ, chủ yếu là TDV và nhân viên bán hàng.

- Công tác an ninh trật tự, an toàn lao động được đảm bảo.

II. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2021:

- Trong năm 2021, Ban kiểm soát sẽ tiếp tục thực hiện nhiệm vụ thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động sản xuất kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty, triển khai thực hiện nhiệm vụ theo định hướng mà Đại hội đồng cổ đông đã thông qua trong phạm vi nghĩa vụ, quyền hạn quy định.

- Ban kiểm soát sẽ duy trì và tăng cường công tác kiểm soát theo Điều lệ Công ty và quy chế hoạt động của Ban kiểm soát.

- Kiểm soát chặt chẽ mọi hoạt động quản trị và điều hành sản xuất kinh doanh.

- Tăng cường kiểm tra sổ sách kế toán, báo cáo tài chính và thẩm tra các báo cáo tài chính của Công ty.

- Kiểm tra, rà soát lại công nợ của tất cả các khách hàng, tránh tình trạng bị chiếm dụng vốn và công nợ khó đòi.

- Kiểm soát thực hiện chế độ chính sách tiền lương, thưởng cho CBCNV.

- Tăng cường công tác quản lý lao động về việc chấp hành các nội quy, quy chế của Công ty.

- Thực hiện các yêu cầu đột xuất khác của cổ đông.

IV. KIẾN NGHỊ:

1. Đẩy mạnh các biện pháp nhằm hạ giá thành sản xuất, tiết kiệm chi phí quản lý nhằm tăng hiệu quả từ hoạt động sản xuất kinh doanh.

2. Tăng cường công tác quản lý công nợ, giảm nợ phải thu, giảm hàng tồn kho; Tiếp tục có các giải pháp hiệu quả hơn nữa để tăng vòng quay vốn lưu động.

3. Đối với 2 Nhà máy sản xuất cần rà soát lại định mức các khoản mục chi phí để nâng cao việc quản lý chi phí và có biện pháp tiết giảm chi phí sản xuất đảm bảo hiệu quả sản xuất kinh doanh theo kế hoạch đã được giao từ đầu năm.

4. Luôn cải tiến quy trình làm việc phù hợp với hoạt động của Công ty

5. Đẩy mạnh công tác nghiên cứu khoa học và ứng dụng các đề tài, kết quả vào thực tế sản xuất để nâng cao chất lượng, hạ giá thành sản phẩm tăng sức cạnh tranh trên thị trường. Nghiên cứu các sản phẩm xây dựng thương hiệu Hadiphar; Hiện đại hóa, tự động hóa các dây chuyền sản xuất.

6. Tiếp tục hoàn thiện hệ thống các quy trình, quy chế, quy định, văn bản nội bộ cho phù hợp với tình hình thực tế để đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty có hiệu quả, thực hiện đúng Điều lệ Công ty và đúng pháp luật.

Trên đây là toàn bộ báo cáo của Ban Kiểm soát về tình hình và kết quả thực hiện các nhiệm vụ năm 2020 và phương hướng nhiệm vụ trọng tâm năm 2021. Ban kiểm soát xin báo cáo trước Đại hội.

Kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp!

Xin trân trọng cảm ơn Đại hội.

TM BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN



Nguyễn Thị Bích Xuân



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Tp. Hà Tĩnh, ngày 28 tháng 04 năm 2021

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

V/v: Thông qua danh sách Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021 CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC HÀ TĨNH

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020 có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2021;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dược Hà Tĩnh ngày 24/04/2018 và sửa đổi lần 3 ngày 17/04/2020;

Để Đại hội bắt đầu tiến hành, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dược Hà Tĩnh kính trình Đại hội thông qua nhân sự Chủ tịch đoàn, Thư ký đoàn như sau:

I. ĐOÀN CHỦ TỊCH

1. Ông: Lê Hồng Phúc - CT HĐQT Công ty CP Dược Hà Tĩnh – Chủ tọa
2. Ông: Đinh Văn Dũng - TV HĐQT Công ty CP Dược Hà Tĩnh – Thành viên

II. BAN THƯ KÝ

1. Bà: Hồ Thị Cảnh Trà – BP kế hoạch sản xuất Công ty CP Dược Hà Tĩnh
2. Bà: Phan Thị Tình – PGĐ BP Kế toán Công ty CP Dược Hà Tĩnh

III. BAN KIỂM TRA TƯ CÁCH ĐẠI BIỂU:

1. Bà: Bùi Thị Hoa – TV Ban kiểm soát
2. Ông: Phan Đình Tiến – TV Ban Kiểm soát

Kính đề nghị các cổ đông cho ý kiến biểu quyết thông qua:

- Các cổ đông nào đồng ý đề nghị giao phiếu biểu quyết.
- Các cổ đông nào không đồng ý đề nghị giao phiếu biểu quyết.

Xin trân trọng cảm ơn Đại hội.



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Tp. Hà Tĩnh, ngày 28 tháng 04 năm 2021

QUY CHẾ LÀM VIỆC VÀ BIỂU QUYẾT TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021 CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC HÀ TĨNH

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020 có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2021;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019 có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2021;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dược Hà Tĩnh ngày 24/04/2018 và sửa đổi lần 3 ngày 17/04/2020;

Để Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty Cổ phần Dược Hà Tĩnh theo đúng các quy định hiện hành của Pháp luật Việt Nam. Ban tổ chức Đại hội kính trình Đại hội thông qua Quy chế làm việc với các nội dung như sau:

II. NHIỆM VỤ CỦA ĐẠI HỘI:

- Biểu quyết thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội; Chương trình Đại hội; thành phần Đoàn chủ tịch, Ban Thư ký.
- Thảo luận và biểu quyết các vấn đề về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh; hoạt động của Hội đồng quản trị; hoạt động tài chính; hoạt động của Ban kiểm soát.
- Biểu quyết các vấn đề khác tại Đại hội.
- Biểu quyết thông qua Nghị quyết Đại hội.

II. CÁC QUY ĐỊNH TẠI ĐẠI HỘI:

1. Đăng ký tham dự Đại hội.

Các cổ đông hoặc người được ủy quyền khi đến tham dự Đại hội phải đăng ký với Ban kiểm tra tư cách cổ đông để nhận tài liệu tham dự Đại hội trong đó có ghi tên cổ đông hoặc người được ủy quyền, mã số biểu quyết và số cổ phần có quyền biểu quyết tương ứng của cổ đông.

2. Thư ký đại hội:

- Thư ký đại hội do Đoàn chủ tịch giới thiệu và được đại hội thông qua danh sách. Là bộ phận giúp việc của đại hội, do Đoàn chủ tịch của đại hội trực tiếp điều hành.

- Thư ký có nhiệm vụ ghi biên bản, nghị quyết; tổng hợp, đầy đủ, trung thực ý kiến của các đại biểu, cổ đông tại đại hội và thông qua đại hội về Nghị quyết đại hội trước khi bế mạc.

3. Thảo luận và phát biểu ý kiến tại Đại hội.

Tại Đại hội, sau khi nghe các báo cáo, tờ trình của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, các cổ đông hoặc người được ủy quyền có quyền thảo luận và phát biểu ý kiến nhưng phải tuân thủ các quy định sau:

- Được sự chấp thuận của Chủ tọa;
- Phải nêu tên và mã số biểu quyết trước khi phát biểu;
- Nội dung phát biểu phải ngắn gọn và phù hợp với Chương trình Đại hội;
- Nội dung phát biểu phải mang tính xây dựng, phát triển Công ty;

4. Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội.

a. Nguyên tắc:

- Các vấn đề cần phải thông qua tại Đại hội đều phải được thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết của cổ đông và chỉ được thông qua khi được sự chấp thuận của ít nhất **65%** số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội, ngoại trừ việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty và các vấn đề khác do pháp luật qui định phải được sự chấp thuận của ít nhất **75%** số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

- Hình thức biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội đồng cổ đông năm 2021, như sau: **Biểu quyết bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết:** hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề tại đại hội như: Chương trình Đại hội; Quy chế làm việc tại đại hội; Thành phần Chủ tịch đoàn; Ban thư ký; Và các vấn đề khác tại đại hội.

b. Cách thức biểu quyết:

- Cổ đông hoặc người được ủy quyền thực hiện việc biểu quyết để **đồng ý, không đồng ý hoặc ý kiến khác** một vấn đề được đưa ra biểu quyết tại Đại hội bằng cách **giơ cao Thẻ biểu quyết**.

- Khi biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết, mặt trước của Thẻ biểu quyết phải được giơ cao hướng về phía Chủ tọa đoàn. Trường hợp cổ đông hoặc người được ủy quyền **không giơ Thẻ biểu quyết trong cả ba lần** biểu quyết đồng ý và không đồng ý hoặc ý kiến khác của một vấn đề thì được xem như **biểu quyết đồng ý** vấn đề đó. Trường hợp cổ đông hoặc người được ủy quyền **giơ Thẻ biểu quyết trong cả ba lần** biểu quyết đồng ý, không đồng ý hoặc ý kiến khác của một vấn đề thì được xem như **biểu quyết không đồng ý** vấn đề đó.

Quy chế làm việc Đại hội này được trình bày trước Đại hội cổ đông Công ty Cổ phần Dược Hà Tĩnh và được thông qua khi được sự chấp thuận của ít nhất 65% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Thay mặt Ban Tổ chức trình Đại hội cổ đông cho ý kiến và biểu quyết thông qua.

**TM. BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI
TRƯỞNG BAN**



Lê Hồng Phúc



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Tp. Hà Tĩnh, ngày 28 tháng 04 năm 2021

TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC HÀ TĨNH

“V/v Thông qua kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021”

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020 có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2021;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dược Hà Tĩnh ngày 24/04/2018 và sửa đổi lần 3 ngày 17/04/2020;
- Căn cứ Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2020;
- Căn cứ nhu cầu phát triển kinh doanh của Công ty trong năm 2021.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 và kế hoạch kinh doanh năm 2021 như sau:

I. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020:

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020
1. Tổng giá trị tài sản	219.120.699.920	232.102.056.076
2. Vốn chủ sở hữu	105.319.281.696	111.925.115.344
3. Doanh thu thuần	333.254.450.149	329.969.032.164
4. Lợi nhuận từ hoạt động KD	10.445.213.410	9.192.961.128
5. Lợi nhuận khác	141.310.054	(423.460.823)
6. Lợi nhuận trước thuế	10.586.523.464	8.769.500.305
7. Lợi nhuận sau thuế	8.789.584.301	7.260.657.345

Nguồn: BCTC đã kiểm toán năm 2020 của Công ty

II. Kế hoạch kinh doanh của Công ty năm 2021:

1. Tổng Doanh thu hàng năm tăng trưởng 10-15%, năm 2021 đạt 380 tỷ đồng.

Trong đó Doanh thu hàng Hadiphar tăng trưởng hàng năm 10-20%. Năm 2021 đạt 300 tỷ đồng.

2. Lợi nhuận hàng năm tăng, trả cổ tức cho cổ đông từ 8 – 12%/năm.

3. Triển khai các dự án:

- Tiếp tục xây dựng các dây chuyền sản xuất thuốc, thực phẩm chức năng tại khu CN-TTCN Cẩm Vịnh, Cẩm Xuyên, hoàn chỉnh xây dựng dây chuyền sản xuất thuốc đặc biệt năm 2020.

- Nghiên cứu mua đất xây dựng các chi nhánh của Công ty khi có điều kiện: CN Hà Nội, CN Đà Nẵng.

- Đầu tư mua sắm máy móc trang thiết bị để bổ sung và mở rộng sản xuất: xe ô tô phục vụ công tác kinh doanh, sửa chữa xây dựng văn phòng các chi nhánh xuống cấp.

- Đầu tư máy móc thiết bị, dây chuyền công nghệ tăng năng lực sản xuất.

- Triển khai thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học đang thực hiện để nghiệm thu đề tài. Đăng ký đề tài mới năm 2022.

- Mở rộng liên doanh, liên kết trong và ngoài nước để làm tăng nguồn lực.

- Nghiên cứu đổi mới cơ chế hoạt động quản lý, thu hút và trẻ hóa đội ngũ cán bộ khoa học kỹ thuật, quản lý giỏi để đưa công ty hòa nhập nhanh với xu thế phát triển.

4. Phát hành cổ phiếu trả cổ tức bằng cổ phiếu và ESOP 2021.

5. Đưa vào sử dụng phần mềm quản trị doanh nghiệp ERP GD2 nâng cao công tác quản trị nguồn lực doanh nghiệp

Với những định hướng và mục tiêu chính cho năm 2021 đã báo cáo tại Đại hội nêu trên, Công ty mong muốn tiếp tục nhận được sự ủng hộ của Quý Cổ đông để Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc có thể thực hiện tốt các mục tiêu đề ra và xây dựng tốt thương hiệu cho Công ty.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua nội dung nêu trên.

Xin cảm ơn Đại hội.

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Lê Hồng Phúc



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Tp.Hà Tĩnh, ngày 28 tháng 04 năm 2021

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
V/v: Phương án phân phối lợi nhuận năm 2020
Và kế hoạch chi trả cổ tức năm 2021

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020 có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2021;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dược Hà Tĩnh ngày 24/04/2018 và sửa đổi lần 3 ngày 17/04/2020;
- Căn cứ Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2020;

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông phương án phân phối lợi nhuận năm 2020 và kế hoạch chi trả cổ tức năm 2021 như sau:

1. Phân phối lợi nhuận năm 2020

TT	Nội dung	Số tiền (đồng)
1	Vốn điều lệ	90.114.180.000
2	Doanh thu thuần	329.969.032.164
3	Lợi nhuận trước thuế	8.769.500.305
4	Thuế TNDN phải nộp	1.508.842.960
5	Lợi nhuận sau thuế	7.260.657.345
6	Phân phối lợi nhuận & chi trả cổ tức	8.790.930.000
a.	Trích lập các quỹ	0
-	Trích Quỹ đầu tư phát triển	0
-	Trích Quỹ KTPL	0
b.	Chi trả cổ tức 8%	7.209.134.400



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Tp. Hà Tĩnh, ngày 28 tháng 04 năm 2021

TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC HÀ TĨNH

“V/v Thông qua kế hoạch các chỉ tiêu tài chính của Công ty năm 2021”

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020 có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2021;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dược Hà Tĩnh ngày 24/04/2018 và sửa đổi lần 3 ngày 17/04/2020;
- Căn cứ Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2020;
- Căn cứ nhu cầu phát triển kinh doanh của Công ty trong năm 2021.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch các chỉ tiêu tài chính kinh doanh năm 2021 như sau:

Đơn vị tính: Đồng

Tổng doanh thu bán hàng	380.000.000.000
- Trong đó doanh thu bán hàng SX	300.000.000.000
Lợi nhuận trước thuế	12.000.000.000
Chi trả cổ tức năm bằng cổ phiếu	8% - 12%
Thu nhập bình quân người/tháng	7.500.000

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua nội dung nêu trên.

Xin cảm ơn Đại hội.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Lê Hồng Phúc



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Tp. Hà Tĩnh, ngày 28 tháng 04 năm 2021

TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC HÀ TĨNH

“V/v: Kế hoạch chi trả cổ tức bằng cổ phiếu năm 2021 và phát hành cổ phiếu ESOP năm 2021 ”

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020 có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2021;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019 có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2021;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dược Hà Tĩnh ngày 24/04/2018 và sửa đổi lần 3 ngày 17/04/2020;
- Căn cứ Nghị quyết ĐHĐCĐ số 02/NQ-ĐHĐCĐ/2017-VB ngày 30/09/2017 được thông qua bằng hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản;
- Căn cứ kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021 của Công ty;

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Dược Hà Tĩnh kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Kế hoạch chi trả cổ tức bằng cổ phiếu năm 2021 và phát hành cổ phiếu ESOP năm 2021 như sau:

1. Kế hoạch chi trả cổ tức bằng cổ phiếu năm 2021

- Tỷ lệ chi trả cổ tức: 8% - 12% Vốn điều lệ
- Hình thức chi trả cổ tức: chi trả bằng cổ phiếu
- Hội đồng quản trị kính trình Đại hội thông qua ủy quyền cho HĐQT lựa chọn thời điểm thực hiện chi trả cổ tức năm 2021, phương án xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh: theo nguyên tắc làm tròn xuống ở hàng đơn vị, phần lẻ thập phân sẽ bị hủy bỏ và thực hiện tất cả các thủ tục pháp lý cần thiết để đăng ký phát hành cổ phiếu; đăng ký lưu ký và đăng ký giao dịch chứng khoán tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền; đăng ký thay đổi Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp tại Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. Hà Tĩnh và sửa đổi vốn điều lệ tương ứng sau đợt phát hành thêm cổ phiếu của Công ty.

2. Kế hoạch phát hành cổ phiếu ESOP năm 2021

- Tỷ lệ phát hành cổ phiếu ESOP: tối đa 5% Vốn điều lệ
- Hội đồng quản trị kính trình Đại hội thông qua ủy quyền cho HĐQT lựa chọn thời điểm thực hiện phát hành cổ phiếu ESOP năm 2021 và thực hiện tất



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Tp. Hà Tĩnh, ngày 28 tháng 04 năm 2021

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
“V/v Thù lao của HĐQT và Ban Kiểm soát năm 2020”

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dược Hà Tĩnh ngày 24/04/2018 và sửa đổi lần 3 ngày 17/04/2020;
- Căn cứ kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020 đã được kiểm toán;
- Căn cứ bản dự thảo kế hoạch kinh doanh năm 2021;

Hội đồng quản trị Công ty xin kính trình Đại hội thông qua Báo cáo thù lao Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2020 và dự kiến thù lao của HĐQT và Ban Kiểm soát năm 2021 như sau:

1. Báo cáo thù lao Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2020:

Thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2020 theo Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ của ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 ngày 30/05/2020 của Công ty Cổ phần Dược Hà Tĩnh như sau:

Thù lao của HĐQT và BKS	Số người (a)	Thù lao (b)	Số tiền (c) = (a) x (b) x12t
- Chủ tịch HĐQT	1	13.000.000đ/tháng	156.000.000đ/năm
- Thành viên HĐQT	4	10.000.000đ/tháng	480.000.000đ/năm
- Trưởng Ban kiểm soát	1	6.000.000đ/tháng	72.000.000đ/năm
- Thành viên Ban kiểm soát	2	4.000.000đ/tháng	96.000.000đ/năm
Tổng cộng	8		804.000.000đ/năm

2. Thông qua thù lao hoạt động của HĐQT và Ban kiểm soát năm 2021:

- a. Căn cứ xác định thù lao hoạt động của HĐQT và Ban Kiểm soát năm 2021:

- Những chỉ tiêu hoạt động kinh doanh năm 2021 được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 thông qua.

- Tham khảo mức chi thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát của một số doanh nghiệp cùng ngành.

b. Đề xuất của Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị xin kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt mức thù lao của HĐQT và Ban kiểm soát năm 2021 như sau:

Thù lao của HĐQT và BKS	Số người (a)	Thù lao (b)	Số tiền (c) = (a) x (b) x12t
- Chủ tịch HĐQT	1	13.000.000đ/tháng	156.000.000đ/năm
- Thành viên HĐQT	4	10.000.000đ/tháng	480.000.000đ/năm
- Trưởng Ban kiểm soát	1	6.000.000đ/tháng	72.000.000đ/năm
- Thành viên Ban kiểm soát	2	4.000.000đ/tháng	96.000.000đ/năm
Tổng cộng	8		804.000.000đ/năm

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Lê Hồng Phúc

Tp. Hà Tĩnh, ngày 28 tháng 04 năm 2021

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
Về việc: Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2021

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020 có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2021;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dược Hà Tĩnh ngày 24/04/2018 và sửa đổi lần 3 ngày 17/04/2020;
- Căn cứ Danh sách do UBCKNN thông báo các công ty kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2021.

Ban Kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính công ty cổ phần Dược Hà Tĩnh như sau:

1. Các tiêu chí lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập:

Lựa chọn đơn vị kiểm toán có trong danh sách được UBCKNN chấp thuận thực hiện kiểm toán năm 2021 với mức phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với nội dung, phạm vi và tiến độ kiểm toán do Công ty yêu cầu.

2. Đề xuất của Ban kiểm soát:

Với tiêu chí nêu trên, Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập, cung cấp dịch vụ kiểm toán và soát xét báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty là đơn vị đủ điều kiện theo tiêu chí lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập.

Thông qua việc uỷ quyền cho Hội đồng quản trị quyết định việc lựa chọn một Công ty kiểm toán độc lập theo đề xuất của Ban Kiểm soát và giao Tổng giám đốc ký Hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán với Công ty kiểm toán độc lập được lựa chọn để thực hiện kiểm toán và soát xét báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty.

Ban Kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thông qua nội dung trên.

Trân trọng!

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN



Nguyễn Thị Bích Xuân

